



Định hướng tâm lý, tính cách nông dân đồng bằng sông Cửu Long trong vai trò chủ thể xây dựng nông thôn mới

PHẠM HUỲNH MINH HÙNG*

Trong những năm qua, Đảng và chính quyền các tỉnh, thành vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đẩy mạnh phong trào xây dựng nông thôn mới một cách toàn diện và bước đầu gặt hái được nhiều thắng lợi quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn một số hạn chế, khó khăn. Qua thực tiễn cho thấy, việc xây dựng nông thôn mới ở ĐBSCL có thành công hay không về cơ bản phụ thuộc bản thân người nông dân, đặc biệt là tâm lý, tính cách của nông dân ĐBSCL với tất cả những ưu, nhược điểm vốn có.

Phát huy tính năng động, sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới

Đồng bằng sông Cửu Long là một bộ phận của châu thổ sông Mê Kông. Với những yếu tố về tồn tại xã hội nhất là điều kiện tự nhiên thuận lợi, ưu đãi qua bao đời nay từng bước quy định, hình thành nên ý thức xã hội đặc biệt là tâm lý, tính cách của người dân (chính xác hơn là nông dân) vùng ĐBSCL. Cho đến nay, nhìn chung các học giả, các nhà nghiên cứu khi bàn về tâm lý, tính cách người nông dân vùng ĐBSCL phần đông cho rằng bên cạnh những đặc điểm chung, tương đồng với nông dân các vùng miền khác trong cả nước thì

nông dân ĐBSCL lại có những nét độc đáo, riêng biệt, giàu bản sắc. Có thể khái quát lại, đó là: hiền lành, đôn hậu nhưng cũng ngang tàng, liều lĩnh; năng động, sáng tạo, thích tìm tòi khám phá cái mới từ thực tiễn nhưng đồng thời lại tùy tiện, có tính tự phát và cũng có phần lười biếng, không quan tâm việc học từ sách vở; không văn chương hoa mỹ, nói ít làm nhiều, con người hành động nhưng cũng dễ buông xuôi, thiếu kiên nhẫn. Sức ỳ tâm lý vốn có trong tính cách của nông dân ĐBSCL vẫn tiếp tục ăn sâu, bám chắc trong đời sống tinh thần với tất cả ưu, nhược điểm đan xen của nó và điều này đang tác động, ảnh

hưởng rất lớn đến quá trình xây dựng nông thôn mới ở ĐBSCL hiện nay.

Với những đặc điểm tâm lý, tính cách nổi trội như tính năng động, sáng tạo, con người hành động luôn quyết đoán, luôn hướng đến cái mới... là những ưu điểm cơ bản và nổi bật của nông dân ĐBSCL. Những phẩm chất này rất phù hợp và cần thiết trong xây dựng nông thôn mới hiện nay.

Xây dựng nông thôn mới là cả một quá trình lâu dài đầy khó khăn, thách thức. Thực tiễn của quá trình này luôn buộc nông dân phải "vượt lên chính mình" trước những vấn

* ThS, Trường Chính trị Bến Tre

đề mới vô cùng khó khăn, hóc búa như dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; sự biến đổi khí hậu với hiện tượng trái đất nóng dần lên cùng với đó là thiên tai ngày một nhiều như hạn hán, bão lũ... đang ảnh hưởng trực tiếp đến mùa vụ và quá trình sản xuất; tác động từ các cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, của mặt trái nền kinh tế thị trường gây cản trở cho việc xây dựng nông thôn mới... Trong điều kiện hoàn cảnh như thế đòi hỏi nông dân ĐBSCL tiếp tục phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo nhưng không xa rời thực tế; dám nghĩ, dám làm nhưng không phiêu lưu mạo hiểm; có những bước đột phá mạnh dạn, táo bạo nhưng đầy hiệu quả thông qua từng việc làm cụ thể.

Về mặt kinh tế. Nông dân ĐBSCL tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp nhằm khai thác tối đa lợi thế cạnh tranh của từng địa phương với nhiều mô hình sản xuất kết hợp bền vững như trồng xen cây cao trong vườn dừa, nuôi tôm càng xanh trong vườn dừa, lúa - màu, lúa - cá, lúa - tôm, tôm - cua... Đổi mới và phát triển kinh tế hộ, trang trại, hợp tác xã. Đến nay, toàn vùng ĐBSCL có hơn 33.000 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp. Tại Bến Tre, xây dựng và triển khai 180 mô hình liên kết sản xuất có hiệu quả như tổ liên kết sản xuất

và tiêu thụ dừa, tổ hợp tác cây ăn trái theo chuẩn GAP (buổi da xanh, sầu riêng, hoa kiểng (hoa cảnh), liên kết trong phát triển du lịch sinh thái cộng đồng, sinh thái hoa kiểng và vườn cây ăn trái theo mô hình homestay. Khuynh hướng dồn điền đổi thửa với hàng trăm ngàn héc-ta lúa sản xuất theo mô hình cánh đồng lớn tập trung ở các tỉnh Đồng Tháp, Hậu Giang, Bạc Liêu, Bến Tre... ngày càng trở nên phổ biến. Riêng An Giang, qua sơ kết 3 năm (2011 - 2013) thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới, diện tích cánh đồng lớn tăng từ 6.650 ha năm 2011 lên 35.320 ha năm 2013.

Nhiều mô hình, cách làm hay gắn với những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của nông dân được xã hội tôn vinh gọi là "Vua" do đem lại năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, giảm chi phí sản xuất, với các gương điển hình của nông dân như: chế tạo máy đào đất hút bùn, máy đánh rãnh thoát nước, máy cấy lúa, máy sạ lúa theo hàng, máy bón phân, máy gặt đập liên hợp, máy gom lúa, máy xúc lúa, máy đập bờ mấu, máy sạ hạt mè đen, máy phun xịt thuốc điều khiển từ xa, máy dẹt chiếu bán tự động, máy gọt vỏ dừa, máy xe chỉ sơ dừa, máy hái trái cây, lò sấy lúa bằng các nguồn nhiên liệu rẻ tiền, kỹ thuật lai ghép cây con giống, kỹ thuật xây cầu treo, kỹ thuật di dời nhà của các

"Thần đèn", kỹ thuật thay đổi kiểu dáng và màu sắc trên dưa hấu hay buổi da xanh tạo sự hấp dẫn cho người tiêu dùng và gia tăng giá trị kinh tế...

Chính bằng sự quyết tâm, năng động và sáng tạo, qua ba năm thực hiện, Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (2011 - 2013) đem lại thu nhập bình quân đầu người của toàn vùng ĐBSCL tăng từ khoảng 26 triệu đồng lên 35 triệu đồng góp phần giảm được 155.693 hộ nghèo đưa tỷ lệ hộ nghèo từ 11,76% xuống còn 7,24%. Đây là thành quả của quá trình phấn đấu nỗ lực và rất đáng tự hào của nông dân vùng ĐBSCL.

Về mặt văn hóa - xã hội. Với tính cách rộng rãi, hào hiệp, phóng khoáng, cởi mở nên việc huy động sự đóng góp của nông dân trong xây dựng nông thôn mới ở ĐBSCL trong ba năm (2011 - 2013) thụ được nhiều kết quả lớn, với số tiền nhân dân đóng góp cho xây dựng nông thôn mới là 21.345 tỷ đồng. Những mô hình, cách làm hay trong việc xây dựng nên các thiết chế văn hóa cộng đồng, các phong trào toàn dân giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội với các mô hình "Tiếng mõ an ninh", phong trào "Tứ trụ", cổng rào an ninh, các tổ tố giác và phòng chống tội phạm, tổ tự quản dòng tộc về an ninh trật tự trong đồng bào Khmer, phong trào



chung tay bảo vệ và xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp gắn với đặc thù của miền quê sông nước... Đã thu được kết quả đáng ghi nhận.

Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục giải quyết từ tâm lý

Bên cạnh những ưu điểm trong tâm lý, tính cách của nông dân ĐBSCL, đang tồn tại những nhược điểm cần khắc phục. Ở đây, nổi bật là tính tự phát, tùy tiện và thực dụng; đồng thời là tính thiếu kiên trì trong sản xuất cũng như trong cuộc sống; lối tiêu xài hoang phí kể cả khi điều kiện kinh tế còn rất khó khăn, túng thiếu.

Thứ nhất, về tính tự phát, tùy tiện ở nông dân ĐBSCL. Đây là cách làm theo suy nghĩ chủ quan của cá nhân chỉ vì lợi ích trước mắt mà không thấy lợi ích lâu dài, dù được tuyên truyền, vận động, khuyến cáo của các cấp chính quyền, của các cơ quan chức năng. Chẳng hạn các hiện tượng được lặp đi lặp lại thường xuyên nhưng chưa được khắc phục. Đơn cử là việc: đốn chặt vườn dừa để trồng nhãn, sa-bô. Khi nhãn, sa-bô rớt giá thì bị đốn hạ để trồng lại dừa. Đến lượt dừa rớt giá tiếp tục đốn dừa trồng bưởi da xanh. Hay như hiện nay nông dân một số địa phương bỏ trồng lúa để trồng các loại cây hoa màu khác như trồng hoa huệ hay sả... Cứ thế, nông dân tự đưa mình vào cái vòng lẩn quẩn đốn

chặt để trồng mới, rồi lại đốn chặt... nhưng không thấy hiệu quả kinh tế cao mà thường chỉ thấy nông dân cứ mãi là người theo... đuôi phong trào(!).

Trong những năm gần đây, với mô hình liên kết “bốn nhà”, nhất là mối quan hệ giữa nhà nông và nhà doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân trong việc giải quyết “đầu ra” đối với nông sản hàng hóa nhất là sản xuất lúa gạo. Tuy nhiên, mối quan hệ này hiện nay còn khá lỏng lẻo, các hợp đồng được ký kết trước đó dễ bị phá vỡ từ cả hai phía. Riêng đối với nông dân, mặc dù trước đó được doanh nghiệp hỗ trợ về giống, thuốc, phân bón, hướng dẫn kỹ thuật và bao tiêu sản phẩm, nhưng khi nông sản có giá thì nông dân không giữ chữ tín qua việc không bán cho doanh nghiệp như thoả thuận trước đây mà bán cho các thương lái khác vì giá cao hơn. Từ đó gây khó khăn cho các doanh nghiệp về nguồn nguyên liệu đầu vào của quá trình sản xuất.

Thứ hai, về lối sống tiêu xài hoang phí,.... Ngày nay, khi điều kiện tự nhiên đang thay đổi theo hướng tiêu cực, việc khai thác các nguồn lợi có sẵn từ thiên nhiên ngày càng khó khăn hơn, mà chủ yếu phải do nuôi trồng mới có, phương thức sản xuất trong nông nghiệp có nhiều tiến bộ, có thể sản xuất nhiều vụ trong năm gắn với

chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp ngày càng mạnh mẽ, thời gian nông nhàn theo đó cũng ít đi nhưng cái kiêu ăn trước làm sau, hết tiền thì vay mượn hay mua chịu,... vẫn phổ biến ở không ít người, không ít nơi. Rồi tình trạng sáng vô tư uống cà phê, trưa đến thì lai rai vài xị rượu... vẫn là thói quen cổ hủ của một bộ phận không nhỏ nông dân ĐBSCL. Hệ lụy từ việc ăn nhậu cũng đã gây ra bao chuyện vi phạm pháp luật, đạo đức, lối sống và cả thuần phong mỹ tục. Nhìn chung người dân ít khi bị đói nhưng với lối sống tùy tiện theo kiểu thích thì làm không thích thì không làm, làm ra một nhưng ăn nhậu đến mười, ít tiết kiệm, chưa lo xa để “tích cốc phòng cơ, tích y phòng hàn”. Ăn nhậu lại sinh ra thói làm biếng chỉ biết ỷ lại, trông chờ vào sự trợ giúp đỡ của các cấp chính quyền. Đây là một trong những nguyên nhân của cái nghèo triền miên thiếu trước hụt sau, nợ nần chồng chất ở không ít hộ gia đình. Và đây cũng là một trong những nguyên nhân vì sao tỷ lệ hộ nghèo của ĐBSCL còn cao (ở mức 7,24% năm 2013). Thực hiện giảm nghèo ở vùng ĐBSCL là cả một quá trình lâu dài, không đơn giản, một khi chưa thay đổi được tận gốc rễ nguyên nhân của nó. Nghèo khó là một trong những nguyên nhân của tệ

bạo hành gia đình, dẫn đến đổ vỡ hạnh phúc, làm gia tăng tệ nạn xã hội gây khó khăn cho việc xây dựng nông thôn mới ở các tiêu chí 16 và 19 liên quan vấn đề văn hóa, gia đình văn hóa và an ninh trật tự xã hội.

Một số giải pháp phát huy vai trò chủ thể của nông dân ĐBSCL trong xây dựng nông thôn mới

Để tiếp tục phát huy những ưu điểm và nhất là khắc phục những hạn chế, nhược điểm trong tâm lý, tính cách của nông dân vùng ĐBSCL, thiết nghĩ cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, cần tiếp tục có những chính sách động viên, khen thưởng, tuyên dương, tôn vinh kịp thời; đồng thời nhân rộng những gương nông dân điển hình tiên tiến trên tất cả các mặt, các phong trào của sự nghiệp xây dựng nông thôn mới. Mục đích của việc làm này là nhằm qua đó khơi dậy niềm hứng khởi, phát huy hơn nữa tinh thần cách mạng tiến công, tính năng động sáng tạo của nông dân cũng như tạo nên những hiệu ứng, tâm lý “lây lan” tích cực trong cộng đồng để những tấm gương sáng, những cách làm hay ngày càng trở nên phổ biến, từ đó làm cho cuộc sống của quảng đại quần chúng dân cư ở nông thôn từng lúc được nâng cao cả về vật chất lẫn tinh thần.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong cộng đồng dân cư nông thôn để từng bước xóa bỏ những tâm lý, cách nghĩ cũ, cổ hủ, không phù hợp. Tuyên truyền, vận động xóa bỏ những thói hư, tật xấu trong một bộ phận nông dân không phải là công việc chỉ của hệ thống chính trị, mà đòi hỏi sự tham gia của quần chúng. Thực tế cho thấy, chính sự tham gia của nông dân sẽ mang lại hiệu quả cao. Khi nông dân làm công tác tuyên truyền, vận động thì góc độ tiếp cận có khác so với cán bộ trong hệ thống chính trị làm công tác dân vận. Có nhiều trường hợp nông dân lúc đầu vẫn quen với lễ thói cũ, không chấp hành các chủ trương, phong trào xây dựng nông thôn mới nhưng bằng sức mạnh của cộng đồng, với sức ép của dư luận xã hội, của sự vận động từ các mối quan hệ gia đình đã giúp cho các hộ dân này dần thay đổi quan điểm, suy nghĩ mang tính cá nhân, vị kỷ cũng như những nhược điểm cổ hủ để hướng đến cái chung vì lợi ích của cộng đồng và vượt lên chính mình.

Ba là, cần tiếp tục có những chủ trương, cơ chế, chính sách trong việc tác động, hỗ trợ cho nông dân, nhất là chú trọng đến công tác giáo dục - đào tạo, hướng nghiệp, dạy nghề, hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ về vốn, giao đất, giao rừng... để làm nền tảng và là đòn bẩy giúp họ vượt qua

những khó khăn do những yếu tố khách quan trong cuộc sống đem lại. Tuy nhiên, sự giúp đỡ, hỗ trợ của Nhà nước cũng chỉ nên dừng lại với đúng nghĩa của nó với phương châm là giúp cho cần câu và chỉ cho cách câu, còn có câu được cá hay không thì nông dân phải tự thực hiện. Với cách làm này là nhằm tránh cho nông dân rơi vào bệnh ỷ lại, thụ động, trông chờ mọi việc từ phía Nhà nước và đồng thời khơi dậy và phát huy tính năng động, sức sáng tạo tiềm tàng trong bản thân người nông dân.

Xây dựng nông thôn mới ở ĐBSCL bước đầu đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân, thật sự là một chủ trương “ý Đảng hợp lòng dân”, do dân và vì dân. Một khi nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới thành công sẽ góp phần thay đổi đáng kể bộ mặt nông thôn và cũng chính nông dân sẽ là người hưởng thụ thành quả này đầu tiên. Do vậy, hơn ai hết, người nông dân phải không ngừng vươn lên, vượt qua những rào cản tâm lý, thói quen, tập quán cũ kỹ và lạc hậu, luôn nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, năng động sáng tạo vốn có, không ngừng tự bồi dưỡng nâng cao trình độ xứng đáng với vai trò là chủ thể trong phong trào xây dựng nông thôn mới và cùng với cả nước nông dân vùng đất chín rồng sẽ quyết tâm sớm hoàn thành các tiêu chí đề ra ■